

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I (DÀNH CHO HSKT)

MÔN: TIN HỌC LỚP 6 – NĂM HỌC: 2024 - 2025

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	Thông tin và dữ liệu	2								2.0 20%
		Biểu diễn thông tin và lưu trữ dữ liệu trong máy tính	1								1.0 10%
2	Chủ đề 2. Mạng máy tính và Internet	Mạng máy tính và Internet	1								1.0 10%
3	Chủ đề 3. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	World Wide Web, thư điện tử và công cụ tìm kiếm thông tin	1					1			6.0 60%
Tổng			5					1			10 100%
Tỉ lệ %			50%				50%				100%
Tỉ lệ chung			50%				50%				100%

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I (DÀNH CHO HSKT)

MÔN: TIN HỌC LỚP 6 – NĂM HỌC: 2024 - 2025

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	Bài 1. Thông tin và dữ liệu	Nhận biết Trong các tình huống cụ thể có sẵn: – Phân biệt được thông tin với vật mang tin – Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu. – Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin. Vận dụng Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu thập, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể	2TN			
		Bài 2. Xử lý thông tin Bài 3. Thông tin trong máy tính	Nhận biết – Biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin. – Nêu được tên và độ lớn (xấp xỉ theo hệ thập phân) của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin: Byte, KB, MB, GB, quy đổi được một cách gần đúng giữa các đơn vị đo lường này. Ví dụ: 1KB bằng xấp xỉ 1 ngàn byte, 1 MB xấp xỉ 1 triệu byte, 1 GB xấp xỉ 1 tỉ byte. Thông hiểu Giải thích được có thể biểu diễn thông tin chỉ với hai kí hiệu 0 và 1. Vận dụng Xác định được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, đĩa cứng, USB, CD, thẻ nhớ,...	1TN			
2	Chủ đề 2. Mạng máy tính và Internet	Bài 4. Mạng máy tính Bài 5. Internet	Nhận biết – Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính. – Nêu được các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính (máy tính và các thiết bị kết nối) và tên của một vài thiết bị mạng cơ bản như máy tính, cáp nối, Switch, Access Point,... – Nêu được các đặc điểm và ích lợi chính của Internet.	1TN			

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Thông hiểu Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây.				
3	Chủ đề 3. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 6. Mạng thông tin toàn cầu Bài 7. Tìm kiếm thông tin trên internet Bài 8. Thư điện tử	Nhận biết – Trình bày được sơ lược về các khái niệm WWW, website, địa chỉ của website, trình duyệt. – Xem và nêu được những thông tin chính trên trang web cho trước. – Nêu được công dụng của máy tìm kiếm. – Biết cách đăng kí tài khoản thư điện tử. Thông hiểu – Nêu được những ưu, nhược điểm cơ bản của dịch vụ thư điện tử so với các phương thức liên lạc khác. – Xác định được từ khoá ứng với một mục đích tìm kiếm cho trước. Vận dụng – Tìm kiếm được thông tin trên một số trang web thông dụng như tra từ điển, xem thời tiết, tin thời sự, ... theo yêu cầu. – Thực hiện được một số thao tác cơ bản: tạo tài khoản email, đăng nhập tài khoản email, soạn và gửi thư, nhận và trả lời thư, đăng xuất hộp thư Vận dụng cao – Khai thác được thông tin trên một số trang web thông dụng để phục vụ cho nhu cầu học tập và cuộc sống.	1TN		1TL	
Tổng				5TN		1TL	
Tỉ lệ %				50%		50%	
Tỉ lệ chung				50%		50%	

Trường THCS Lý Thường Kiệt
Họ và tên:
Lớp:.....

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN TIN HỌC 6 (DÀNH CHO HSKT)
NĂM HỌC: 2024 - 2025
THỜI GIAN: 45 phút
(không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Chọn một phương án trả lời đúng của mỗi câu rồi khoanh tròn

Câu 1. Đơn vị đo thông tin nào là lớn nhất trong các đơn vị đo dưới đây?

- A. Megabyte B. Terabyte

Câu 2. Trong trường hợp nào dưới đây mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây?

- A. Trao đổi thông tin cần tính bảo mật cao.
B. Trao đổi thông tin khi di chuyển.

Câu 3. Phương án nào sau đây chỉ ra đúng các bước trong hoạt động thông tin của con người?

- A. Thu nhận thông tin, lưu trữ thông tin, xử lý thông tin, truyền thông tin.
B. Thu nhận thông tin, truyền thông tin, lưu trữ thông tin, xử lý thông tin.

Câu 4. Khi đăng kí tạo tài khoản thư điện tử đối với trẻ dưới 13 tuổi, em KHÔNG cần khai báo thông tin nào sau đây?

- A. Địa chỉ nhà. B. Địa chỉ thư của phụ huynh.

Câu 5. Phương án nào dưới đây nêu đúng tên phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet?

- A. Trình chỉnh sửa web. B. Trình duyệt web.

II. PHẦN THỰC HÀNH (5 điểm)

Mở trình duyệt Web tìm một hình ảnh em yêu thích

-----**Hết**-----

(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM

I. TRẮC NGHIỆM (5,0đ)

Mỗi câu đúng được ghi 1,0đ

Câu	1	2	3	4	5
ĐỀ A	B	B	A	A	B

II. PHẦN THỰC HÀNH: (5,0đ)

Mở được trình duyệt web và tìm được hình ảnh yêu thích

**Chú ý: Giám khảo chấm căn cứ vào bài làm của học sinh để cho điểm; nếu học sinh làm cách khác đúng thì tổ chấm thống nhất cho điểm tối đa theo thang điểm trên.*

----Hết----